

Số: /KH-UBND

Thị trấn Hà Trung, ngày tháng 3 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thị trấn Hà Trung năm 2025

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án 06); Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Công điện số 133/CD-TTg ngày 14/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp triển khai Đề án 06 phục vụ người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 21/3/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa về triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn huyện Hà Trung năm 2025.

UBND thị trấn Hà Trung ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn năm 2025, cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Cụ thể hóa nội dung, lộ trình của Đề án 06; Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ để tiếp tục triển khai thực hiện phù hợp với tình hình chính trị, xã hội, kinh tế của địa phương.

- Tiếp tục phát huy tính chủ động, quyết liệt; thống nhất nhận thức hành động và tổ chức thực hiện của người lãnh đạo trong chuyển đổi số, thực hiện đảm bảo nguyên tắc “5 vấn đề - 4 xuyên suốt - 3 giá trị - 2 nhận thức - 1 quyết tâm” để triển khai thành công Đề án 06 trên địa bàn thị trấn Hà Trung.

- Trên cơ sở khai thác các tiện ích từ các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử và nghiên cứu mô hình, cách làm hay của các địa phương khác. UBND thị trấn chỉ đạo các bộ phận chuyên môn, các ban ngành tiếp tục nghiên cứu, tham mưu cho UBND triển khai thí điểm các mô hình mới, mở rộng các mô hình đã thí điểm thành công, mang lại nhiều hiệu quả tích cực, nổi bật.

- Hoàn thành các nhóm mục tiêu cụ thể của từng giai đoạn theo các mốc thời gian đã được xác định trong Đề án 06. Nội dung thực hiện phải bám sát quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo; Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 10/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về chuyển đổi số tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 và Chỉ thị số 15-CT/TU

ngày 29/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

## **2. Yêu cầu**

- Toàn thể cán bộ, công chức UBND thị trấn, các ban, ngành và đơn vị có liên quan quyết tâm “đã nói là làm, đã làm là có kết quả”, “chỉ bàn làm, không bàn lùi”.

- Quá trình triển khai thực hiện đúng quy định, thực chất, hiệu quả, tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí, đặc biệt là tránh hình thức, đảm bảo mục tiêu yêu cầu đề ra và phù hợp với tình hình, đặc thù của địa phương.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhiệm vụ chung**

**1.1.** Quán triệt đầy đủ vai trò, ý nghĩa quan trọng của Đề án 06 đối với phát triển kinh tế xã hội; cần xác định Đề án 06 là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, hàng đầu của các cấp, các ngành, các địa phương, góp phần thúc đẩy quản trị xã hội theo hướng hiện đại, văn minh; tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh; thúc đẩy các tiện ích phục vụ người dân, doanh nghiệp; tạo công ăn việc làm, sinh kế cho người dân.

**1.2.** Bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, Tổ công tác triển khai Đề án 06 Chính phủ, các bộ, ngành chủ quản và UBND tỉnh, huyện để kịp thời tham mưu và tổ chức thực hiện đảm bảo chất lượng, có hiệu quả theo đúng lộ trình và nhiệm vụ đề ra. Người đứng đầu chính quyền các cấp vào cuộc tích cực hơn nữa; tiếp tục tổ chức quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhận thức đúng, đầy đủ, ý nghĩa tầm quan trọng của Đề án tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động để huy động sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; bảo đảm tất cả các nhiệm vụ của Đề án 06 giao cho địa phương phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, tiến độ, góp phần phục vụ thành công chuyển đổi số quốc gia tại địa phương.

**1.3.** Khẩn trương khắc phục những nhiệm vụ chậm tiến độ trong năm 2024, những nhiệm vụ có kết quả còn thấp, chưa hiệu quả; đảm bảo “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả”; tiếp tục duy trì thực hiện các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2024. Thường xuyên giao ban, kiểm tra để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn theo nguyên tắc “lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên”.

**1.4.** Chuyển trạng thái cung cấp dịch vụ công “xin-cho” sang “chủ động phục vụ”; đẩy mạnh kiến nghị cắt giảm, xóa bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến toàn trình hướng tới dịch vụ số cá nhân hóa, không phụ thuộc địa giới hành chính. Phấn đấu đến hết năm 2025, 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến, 40% dân số trưởng thành sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Hết tháng

6 năm 2025, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được gắn định danh cá nhân. Chấp hành nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ bị quá hạn

**1.5.** Chủ động rà soát các quy định, thủ tục thuộc phạm vi, chức năng quản lý để đơn giản hóa giấy tờ, thủ tục hành chính trên cơ sở sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử năm 2023, Nghị định số 137/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ quy định về giao dịch điện tử của cơ quan nhà nước và hệ thống thông tin phục vụ giao dịch điện tử... Quyết tâm thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả trong việc sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 3701/VPCP-KSTT ngày 29/5/2024 về việc chuyển đổi, sử dụng tài khoản VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính.

**1.6.** Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo các quy định của Chính phủ; gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu chuyên ngành của bộ, ngành, Công dịch vụ công quốc gia phục vụ nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Nghiên cứu, ứng dụng triệt để việc tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, xác định dữ liệu đã được số hóa là “dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống”.

**1.7.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kết quả thực hiện Đề án 06, lợi ích của căn cước công dân gắn chip điện tử, tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VNeID. Phát huy vai trò của Tổ công tác Đề án 06 và Tổ công nghệ số cộng đồng các cấp trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích của Đề án 06 đã được triển khai.

**1.8.** Rà soát nâng cấp, hoàn thiện cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đồng bộ, an ninh, an toàn hệ thống và dữ liệu. Triển khai phủ sóng viễn thông toàn bộ các điểm lõm để người dân và doanh nghiệp được thụ hưởng, không ai bị bỏ lại phía sau, không để phát sinh thêm các điểm lõm sóng mới.

**1.9.** Đảm bảo nguồn nhân lực cán bộ, công chức đáp ứng các yêu cầu triển khai các nhiệm vụ của Đề án 06, trong đó chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức.

**1.10.** Đôn đốc các bộ phận chuyên môn, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06. Kịp thời kiến nghị, đề xuất các giải pháp xử lý những khó khăn, vướng mắc đang gặp phải trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chỉ đạo, điều hành.

**1.11.** Tổ chức thực hiện đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực hiện Đề án 06 gắn với việc xếp loại đánh giá cán bộ công chức hàng năm; đồng thời xử lý nghiêm các cá nhân thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà

cho người dân và doanh nghiệp.

## **2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể**

- 2.1. Về pháp lý (01 nhiệm vụ);
- 2.2. Về phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (10 nhiệm vụ);
- 2.3. Về phát triển kinh tế, xã hội (10 nhiệm vụ);
- 2.4. Về phát triển công dân số (02 nhiệm vụ);
- 2.5. Về xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung (03 nhiệm vụ);
- 2.6. Về phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (5 nhiệm vụ);
- 2.7. Về đảm bảo an ninh an toàn (03 nhiệm vụ);
- 2.8. Về kinh phí và nguồn nhân lực triển khai (01 nhiệm vụ);
- 2.9. Về công tác tuyên truyền (01 nhiệm vụ).
- 2.10. Về các nhiệm vụ thuộc xây dựng Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ về phê duyệt Đề án trung tâm dữ liệu quốc gia (03 nhiệm vụ).

*(Nội dung và 38 nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)*

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Căn cứ Kế hoạch này, các bộ phận chuyên môn, các ban ngành, đơn vị trực thuộc tham mưu triển khai thực hiện các nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tránh hình thức.

**2.** Chế độ thông tin, báo cáo: Giao Văn phòng UBND thị trấn theo dõi, đôn đốc các bộ phận tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Tổ công tác triển khai Đề án 06 huyện (qua Văn phòng HĐND-UBND huyện) định kỳ hàng tháng (trước ngày 13 hàng tháng), 6 tháng (trước ngày 15/6), 01 năm (trước ngày 14/12) hoặc đột xuất khi có yêu cầu để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**3.** Giao công an thị trấn làm đầu mối Đề án 06 thị trấn để theo dõi và báo cáo định kỳ và đột xuất kết quả thực hiện của ngành về Tổ công tác đề án 06 huyện khi có yêu cầu.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết, các bộ phận, ban ngành kịp thời báo cáo về Văn phòng UBND thị trấn để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền chỉ đạo./.

### **Nơi nhận:**

- UBND huyện (để B/c);
- TTTr Đảng ủy; TT HĐND thị trấn (để B/c);
- Thành viên Tổ Đề án 06 thị trấn ( để T/h);
- 10 tổ CNS cộng đồng tiêu khu ( để T/h);
- Lưu: VT, VP.

**CHỦ TỊCH**

**Cù Văn Hân**

**Phụ lục**  
**CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA ĐỀ ÁN 06 TRÊN ĐỊA BÀN THỊ TRẤN HÀ TRUNG NĂM 2025**  
(kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /3/2025 của Chủ tịch UBND Thị trấn Hà Trung)

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị/Bộ phận chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Về pháp lý (01 nhiệm vụ)</b>			
1.	Đổi chiếu danh mục 154 thủ tục hành chính có yêu cầu cấp phiếu Lý lịch tư pháp tại Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 9/7/2023 khi đã cấp trên VNeID thì các phòng, ban, ngành, doanh nghiệp sửa đổi quy trình nghiệp vụ, không yêu cầu người dân xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp giấy.	Công an thị trấn	Đơn vị có liên quan	Thực hiện thường xuyên
<b>II</b>	<b>Phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến (10 nhiệm vụ)</b>			
2.	Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn	Cán bộ, công chức có liên quan	Theo lộ trình cấp trên hướng dẫn
3.	Rà soát thủ tục hành chính, tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa, trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư nếu đơn vị đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngay	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn	Cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2025
4.	Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn	Cán bộ, công chức có liên quan	Năm 2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
			huyện, xã	
5.	Thực hiện chỉ đạo, điều hành và đánh giá, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp dựa trên dữ liệu, thời gian theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính.	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC thị trấn	Cán bộ, công chức có liên quan, bộ phận TN&TKQ thị trấn	Bản đồ thực thi thể chế công dịch vụ công Quốc gia
6.	Triển khai lắp đặt thêm các trạm thu phát sóng thông tin di động nhằm mở rộng vùng phủ, xóa vùng lốm sóng, nâng cao chất lượng dịch vụ di động băng rộng 4G, 5G. Triển khai hạ tầng Internet băng rộng cố định đến 100% các thôn, bản, tổ nhân dân, đảm bảo 100% người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận các dịch vụ Internet băng rộng cố định và thông tin di động, Internet băng thông rộng; đẩy mạnh giải quyết triệt để tình trạng "sim rác".	- Các nhà cung cấp dịch vụ viễn thông Viettel; VNPT... - Phòng Văn hóa, khoa học và thông tin	Công chức Văn hóa xã hội phụ trách thông tin tuyên truyền	Trong năm 2025 và thực hiện thường xuyên
7.	Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết các DVC trực tuyến đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, đạt tỷ lệ cao hơn so với năm 2024	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC thị trấn	Cán bộ, công chức có liên quan, bộ phận TN&TKQ thị trấn	Trong năm 2025
8.	Tiếp tục triển khai cấp chữ ký số cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.	Đơn vị cung cấp Viettel; VNPT...	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
9.	Triển khai mô hình mẫu về Bộ phận một cửa cung cấp dịch vụ công theo hướng kết hợp Bộ	Cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC UBND thị trấn	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa UBND thị trấn và các xã	Theo lộ trình triển khai và

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	phần Một cửa của các đơn vị hành chính các cấp trên địa bàn.			hướng dẫn cấp trên
10.	Đẩy mạnh tuyên truyền việc nộp hồ sơ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua ứng dụng VNeID, phân đấu tỉ lệ tiếp nhận hồ sơ qua ứng dụng VneID trên địa bàn đạt trên 80%	Công chức Tư pháp hộ tịch thị trấn, Công an thị trấn	Bộ phận TN&TKQ thị trấn	Thực hiện thường xuyên
11.	Đảm bảo 100% TTHC của người nước ngoài tại Việt Nam phải được thực hiện bằng DVC trực tuyến.	Bộ phận TN&TKQ thị trấn	Công an thị trấn	Thực hiện thường xuyên
<b>III</b>	<b>Nhóm phát triển kinh tế, xã hội (10 nhiệm vụ)</b>			
12.	Nâng cao tỷ lệ chi trả qua tài khoản cho các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội; lương hưu, trợ cấp Bảo hiểm xã hội qua tài khoản	Bảo hiểm xã hội huyện	Công chức Văn hóa xã hội phụ trách lĩnh vực LĐTĐBXH; các đơn vị Ngân hàng trên địa bàn	Thực hiện thường xuyên
13.	Điều chỉnh quy trình nghiệp vụ, cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử tương đương với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính, không yêu cầu công dân phải xuất trình giấy tờ, phải sao y, công chứng (như Bộ Công an và Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã triển khai trong thời gian vừa qua). Người dân sử dụng tài khoản VNeID mức 2 để mở tài khoản ngân hàng. Số thuê bao di động phải xác thực qua VNeID để khẳng định thuê bao chính chủ. Dữ liệu đã số hóa của các bộ, ngành, địa phương phải đẩy vào VNeID để tạo lập ví giấy tờ, phục vụ Luật Giao dịch điện tử sử dụng giấy tờ điện tử tương đương với giấy tờ	Công an thị trấn, UBND thị trấn	Cơ quan, đơn vị liên quan	Theo chỉ đạo của Trung ương

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	giấy			
14.	Tiếp tục triển khai thực hiện đánh giá khả tín khách hàng vay thông qua tiện ích ứng dụng dữ liệu dân cư phục vụ cho vay an sinh xã hội; chủ động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, công khai, minh bạch các sản phẩm cho vay, đặc biệt là cho vay an sinh xã hội để khách hàng biết và tiếp cận với nguồn vốn chính thống một cách nhanh chóng, hiệu quả, hạn chế tình trạng tín dụng đen.	Các tổ chức tín dụng và ngân hàng đóng trên địa bàn huyện. - Ngân hàng chính sách xã hội huyện	Các đơn vị nhận ủy thác thị trấn Hà Trung (Hội nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh)	Trong năm 2025 và thường xuyên theo chỉ đạo của Hội sở chính, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
15.	Đẩy mạnh thực hiện các mô hình về Đề án 06; đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các mô hình phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương để nâng cao kết quả thực hiện các mục tiêu của Đề án 06, giúp người dân tiếp cận và thụ hưởng các tiện ích của Đề án 06.	Công an thị trấn	Công chức văn phòng thống kê, các bộ phận, các ban ngành có liên quan, các ban ngành	Theo tiến độ, lộ trình của từng mô hình đã đề ra tại Kế hoạch số 296/KH-UBND ngày 13/12/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện các mô hình của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa



TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
16.	Thúc đẩy thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; Đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình, cá nhân phục vụ quản lý kinh tế (theo kinh nghiệm của TP. Hà Nội đã triển khai).	Đội thuế liên huyện; Bảo hiểm xã hội. Các tổ chức tín dụng và Ngân hàng TM CP	Công chức Tài chính kế toán, bộ phận TN&TKQ thị trấn	Thực hiện thường xuyên
17.	Đẩy mạnh việc tích hợp số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID. Phấn đấu đến cuối năm 2025, toàn tỉnh có trên 1,5 triệu người dân sử dụng số sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID và 100% các cơ sở y tế (công lập và tư nhân) tham gia	Bảo hiểm xã hội huyện; Trạm y tế thị trấn	Công an thị trấn, UBND thị trấn; Tổ công nghệ số cộng đồng các tiểu khu	Trong năm 2025
18.	Phối hợp thu thập, phân tích mẫu ADN hài cốt liệt sĩ chưa xác định được thông tin và thân nhân của những liệt sĩ chưa xác định được danh tính, phục vụ kết nối với Ngân hàng Gen (ADN), Cơ sở Dữ liệu căn cước, Cơ sở Dữ liệu quốc gia về dân cư để xác định danh tính hài cốt liệt sĩ	Công chức Văn hóa xã hội phụ trách lĩnh vực LĐT BXH	Các đơn vị, cá nhân có liên quan	Theo chỉ đạo của Bộ Công an
19.	Đẩy mạnh thực hiện đối với 15/19 mô hình của Thành phố Hà Nội; đối với 05/19 mô hình còn lại	Công chức Văn phòng thống kê UBND thị trấn;	Bộ phận TN&TKQ thị trấn; các đơn vị có liên quan	Trong năm

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
	tập trung nghiên cứu để triển khai, phù hợp với tình hình thực tế tại địa bàn. Đồng thời nghiên cứu, áp dụng các giải pháp mới để triển khai trên địa bàn tỉnh	Công an cấp thị trấn		2025
20.	<p>Hoàn thành việc triển khai các nhiệm vụ phục vụ Chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06, gồm 09 tiêu Đề án:</p> <p>(1) Định danh địa điểm;</p> <p>(2) Xây dựng sàn giao dịch việc làm quốc gia; Nền tảng hợp đồng lao động điện tử.</p> <p>(3) Xây dựng sàn giao dịch bất động sản;</p> <p>(4) Ứng dụng dữ liệu dân cư, căn cước công dân, định danh và xác thực điện tử góp phần chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng;</p> <p>(5) Xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền;</p> <p>(6) Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo;</p> <p>(7) Phát triển kinh tế đêm;</p> <p>(8) Mô hình du lịch thông tin;</p> <p>(9) Đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 18/CT-TTg ngày 30/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chống thất thu thuế, đảm bảo an ninh tiền tệ trên nền tảng thương mại điện tử;</p>	Cán bộ công chức chuyên môn phụ trách các lĩnh vực	Các cơ quan đơn vị có liên quan	Tháng 12/2025
21.	Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng.	UBND thị trấn	10 tiểu khu	Trong năm 2025

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>IV</b>	<b>Phát triển công dân số (02 nhiệm vụ)</b>			
22.	Đảm bảo trang thiết bị, nguồn nhân lực nhằm duy trì dữ liệu công dân trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư được " <i>đúng, đủ, sạch, sống</i> " và 100% số công dân đủ điều kiện trên địa bàn được cấp Căn cước công dân; cấp tài khoản định danh điện tử. Hướng dẫn người dân kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử trong thực hiện TTHC, giao dịch dân sự; Hướng dẫn, hỗ trợ việc triển khai tích hợp chữ ký số công cộng cho tổ chức, cá nhân trong quá trình xác thực và thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến.	Công an thị trấn	UBND thị trấn	Thực hiện thường xuyên
23.	Thực hiện cao điểm cấp tài khoản định danh cho cơ quan, tổ chức theo Kế hoạch số 01/KH-TCTĐA06 ngày 02/01/2025 của Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh	Công an thị trấn	UBND thị trấn	Phấn đấu hoàn thành đăng ký, 100% các cơ quan, đơn vị, đoàn thể cấp huyện, UBND cấp xã và các đơn vị, tổ chức trực thuộc; 80% đối với doanh nghiệp, hợp tác xã; 50% các cơ quan, tổ chức khác

TT	Nội dung, nhiệm vụ cụ thể	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
				có trụ sở trên địa bàn thị trấn Hà Trung. Hoàn thành trước ngày 30/6/2025
<b>V</b>	<b>Xây dựng hệ sinh thái, dữ liệu dùng chung (03 nhiệm vụ)</b>			
24.	Duy trì kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với CSDLQG về DC để phục vụ tra cứu, xác thực thông tin công dân trong giải quyết thủ tục hành chính	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thị trấn	Thực hiện thường xuyên
25.	Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trong phạm vi địa phương, bảo đảm kết nối, tích hợp, liên thông với Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai và Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, khẩn trương hoàn thành, đưa vào vận hành trong năm 2025 (nhiệm vụ chưa hoàn thành từ năm 2023)	Công chức Địa chính – xây dựng – nông nghiệp và môi trường	Các ngành và đơn vị có liên quan	Trong năm 2025
26	Cập nhật, hoàn chỉnh dữ liệu, xác thực định danh điện tử với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với giáo viên, học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục và đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo xây dựng	Các nhà trường trên địa bàn		Thực hiện thường xuyên
	<b>VI. Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (05 nhiệm vụ)</b>			
27	Tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Đề án 06 tại địa phương đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Công an thị trấn	Thực hiện thường xuyên
28	Tiến hành sơ kết, tổng kết; báo cáo định kỳ, đột	Công chức Văn phòng	Công an thị trấn, các bộ phận,	Thực hiện

	xuất kết quả triển khai Đề án 06 tại địa phương	– Thống kê thị trấn	ban ngành có liên quan	thường
29	Tham mưu chỉ đạo, kiện toàn Tổ công tác, Tổ giúp việc Đề án 06 thị trấn	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Công an thị trấn, các bộ phận, ban ngành có liên quan	Thực hiện thường xuyên theo yêu cầu công tác
30	Lãnh đạo Đảng ủy, HĐND, UBND thị trấn thực hiện chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Cán bộ, công chức thị trấn	Tháng 6/2025
<b>VII Đảm bảo an ninh, an toàn (03 nhiệm vụ)</b>				
31.	Rà soát, đánh giá an toàn thông tin mạng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đảm bảo khắc phục những hạn chế, bất cập về lỗ hổng bảo mật, tình trạng lộ lọt thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.	Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Thực hiện thường xuyên
32.	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bảo gồm: xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; kiểm tra, đánh giá định kỳ	Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Thực hiện thường xuyên
33.	Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông.	Phòng Văn hóa, khoa học và Thông tin; Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, đơn vị liên quan	Tháng 6/2025
<b>VIII Về kinh phí và nguồn nhân lực triển khai (01 nhiệm vụ)</b>				

34	Xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyên đổi số quốc gia.	Công chức Văn phòng – Thống kê thị trấn	Cán bộ, công chức chuyên môn	Theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên
<b>IX</b>	<b>Công tác tuyên truyền (01 nhiệm vụ)</b>			
35.	Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Công chức Văn hóa xã hội phụ trách thông tin tuyên truyền	Công chức Văn phòng – Thống kê, cán bộ công chức có liên quan thị trấn	Thực hiện thường xuyên
<b>X</b>	<b>Các nhiệm vụ thuộc Đề án Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo Nghị quyết 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ (03 nhiệm vụ)</b>			
36	Rà soát, bổ sung các điều kiện bảo đảm an ninh, an toàn thông tin theo tiêu chuẩn của Trung tâm dữ liệu quốc gia	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các công chức chuyên có liên quan thị trấn	Thực hiện thường xuyên
37	Đẩy mạnh kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia.	Công chức Văn phòng – Thống kê	Bộ phận TN&TKQ UBND thị trấn	Thực hiện khi có chỉ đạo của cơ quan trung ương
38	Xây dựng kế hoạch hành động, hoàn thành Cơ sở dữ liệu để phát triển trí tuệ thông minh cho địa phương; kết nối với Trung tâm dữ liệu quốc gia	Công chức Văn phòng – Thống kê	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Theo chỉ đạo của cơ quan Trung ương